

QUY CHẾ

Hoạt động của đài truyền thanh xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định hoạt động của đài truyền thanh xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là đài cấp xã), trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động của đài cấp xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động của đài cấp xã.

3. Các đối tượng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này: Các trạm truyền thanh thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư do người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố quản lý; loa truyền thanh do đài truyền thanh thành phố, huyện, thị xã (sau đây gọi là đài cấp huyện) quản lý và loa truyền thanh nội bộ của các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Đài cấp huyện là đài truyền thanh hoạt động trong phạm vi một thành phố, huyện, thị xã, thuộc sự quản lý của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao cấp huyện; thực hiện chức năng tuyên truyền của chính quyền cấp huyện; có nhiệm vụ sản xuất và phát sóng các chương trình truyền thanh trên hệ thống loa truyền thanh, thiết bị phát sóng phát thanh; tiếp sóng và phát sóng các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (TRT).

2. Truyền thanh 4 cấp là việc đảm bảo người dân nghe thông tin của 4 cấp đài gồm Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, đài cấp huyện, đài cấp xã qua hệ thống loa truyền thanh của đài cấp xã.

3. Cụm loa là vị trí đặt cột, tháp để treo mắc loa. Một cụm loa có một (01) hoặc nhiều loa.

Điều 3. Ứng dụng công nghệ vào hoạt động truyền thanh cơ sở

Tổ chức triển khai việc ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động truyền thanh cơ sở, bao gồm công nghệ trong lĩnh vực truyền dẫn, phát sóng, phát thanh, công nghệ thông tin; tạo điều kiện cho việc thí điểm và triển khai

nhân rộng công nghệ mới trong hoạt động truyền thanh cơ sở, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, văn minh.

Chương II

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG CỦA ĐÀI CẤP XÃ

Điều 4. Vị trí, chức năng

1. Đài cấp xã là một thiết chế quan trọng trong hệ thống thông tin cơ sở.
2. Đài cấp xã là phương tiện thông tin, tuyên truyền của chính quyền cấp xã.
3. Đài Truyền thanh cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp và chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND cấp xã. Đài Truyền thanh cấp xã chịu sự quản lý nhà nước của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện.

Điều 5. Nhiệm vụ và hoạt động

1. Hoạt động phát thanh
 - a) Sản xuất chương trình phát thanh để phát trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của đài cấp xã.
 - b) Phối hợp đài cấp huyện sản xuất chương trình phát thanh để phát trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của đài cấp huyện.
2. Hoạt động truyền thanh
 - a) Tiếp sóng, phát lại các chương trình thời sự và chương trình phát thanh khác của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, đài cấp huyện trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của đài cấp xã.
 - b) Phát sóng các chương trình phát thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin, tuyên truyền thiết yếu của quốc gia và địa phương theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của đài cấp xã.
3. Bảo quản tài sản, vận hành hệ thống thiết bị kỹ thuật chuyên ngành để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp với Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình.
4. Thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao theo quy định của pháp luật.
5. Căn cứ điều kiện thực tế, đài cấp xã thực hiện hoạt động phát thanh hoặc truyền thanh, có thể thực hiện truyền thanh 4 cấp để phục vụ nhu cầu thông tin thiết yếu của nhân dân địa phương trên hệ thống truyền dẫn, phát sóng phát thanh của đài cấp xã.

Chương III

NỘI DUNG, NGUYÊN TẮC, THỜI GIAN, THỜI LƯỢNG PHÁT THANH CỦA ĐÀI CẤP XÃ

Điều 6. Nội dung phát thanh

1. Chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng của cấp Tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

2. Tập trung thông tin về hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp xã; cung cấp thông tin, kiến thức thiết yếu đối với đời sống hằng ngày của người dân địa phương phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến người dân ở địa phương; những quy định của chính quyền cấp xã và hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương, cơ sở.

Điều 7. Nguồn thông tin phát thanh

1. Chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, đài cấp huyện (nếu có).

2. Các nội dung do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện và cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn, biên tập và cung cấp thông tin.

3. Chương trình, nội dung do đài cấp xã sản xuất.

4. Biên tập, sử dụng các nguồn thông tin chính thống có trích dẫn khác.

Điều 8. Nguyên tắc phát thanh

1. Chỉ phát những nội dung thuộc phạm vi và nguồn thông tin được quy định tại Điều 6, Điều 7 Quy chế này. Đối với chương trình do đài cấp xã sản xuất, biên tập, phát thanh phải được lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt.

2. Chỉ phát ca khúc cách mạng, ca ngợi Đảng, Bác Hồ, tình yêu quê hương, đất nước, ca khúc về tỉnh, huyện, xã, lồng ghép trong các chương trình tuyên truyền chính trị và trong phần nhạc hiệu chương trình.

3. Không sản xuất, phát thanh chương trình quảng cáo trên đài cấp xã trừ trường hợp tiếp sóng trực tiếp từ Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh, Đài truyền thanh cấp huyện.

4. Đối với các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu thông tin trên đài cấp xã, chỉ được phát thông tin trong các trường hợp cụ thể sau:

a) Trường mầm non, tiểu học và các trường phổ thông đóng trên địa bàn (bao gồm trường công lập và ngoài công lập) thông báo tuyển sinh các lớp đầu cấp.

b) Doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu chế xuất và các doanh nghiệp khác hoạt động trên địa bàn xã, thị trấn thông báo tuyển dụng lao động. Thông báo tuyển dụng chỉ được nêu vị trí, số lượng, yêu cầu, tên và địa chỉ doanh nghiệp tuyển dụng; không được nêu các thông tin khác về doanh nghiệp; không giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa của doanh nghiệp.

c) Thông báo của tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân tham gia các hoạt động phát triển kinh tế, phúc lợi xã hội tại địa phương; thông báo nhân đạo, từ thiện.

Thông báo ngắn gọn, được viết dưới dạng tin, cung cấp thông tin chính, không lợi dụng thông báo để thực hiện quảng cáo, quảng bá cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân. Thông tin phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt và chịu trách nhiệm về nội dung.

5. Nội dung chương trình phát thanh do đài cấp xã sản xuất và phát thanh phải được ghi vào Sổ nhật ký đài hàng ngày, phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý có thẩm quyền. Nội dung tin thông báo phải được biên tập lại ngắn gọn, dễ hiểu, nếu có từ ngữ nước ngoài thì phải dịch và giải thích bằng tiếng Việt.

6. Đảm bảo thực hiện các quy định của pháp luật về truyền dẫn, phát sóng phát thanh, tần số vô tuyến điện và an toàn thông tin.

7. Nội dung phát thanh, chương trình phát thanh phải được biên tập lại để đăng tải lên trang thông tin điện tử cấp xã.

8. Không đăng, phát những thông tin bị nghiêm cấm tại Điều 9 Luật Báo chí năm 2016.

Điều 9. Quy định về loa, cụm loa phát thanh của đài cấp xã

1. Cụm loa phát thanh của đài cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí, sắp xếp, đảm bảo nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền đến nhân dân trên địa bàn, tránh các vị trí: Gần trường học, bệnh viện, cơ quan nước ngoài, khu vực người nước ngoài sinh sống, khu nhà cao tầng.

2. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định số lượng cụm loa phát thanh trên địa bàn xã. Tại địa bàn giáp ranh, các phường, xã, thị trấn phải trao đổi thống nhất về vị trí cụm loa, thời gian phát thanh để không chồng lấn nội dung khi phát.

3. Số lượng loa tại mỗi cụm loa do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định căn cứ vào tình hình thực tế và bảo đảm quy định sau:

a) Đối với đài truyền thanh phường thuộc thành phố Huế: mỗi cụm loa có từ 1 đến 2 loa.

b) Đối với đài truyền thanh xã, phường, thị trấn thuộc các huyện và thị xã: mỗi cụm loa có từ 1 đến 4 loa.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có phương án chủ động cấp điện cho hệ thống loa truyền thanh và phương án dự phòng khi mất điện.

5. Loa truyền thanh và các thiết bị kỹ thuật của đài cấp xã phải bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Số lượng loa, cụm loa, mật độ loa/cụm loa phát thanh của đài cấp xã được quản lý thống nhất từ Tỉnh đến cơ sở. Việc tăng số lượng loa, cụm loa so với hiện trạng ban đầu phải có ý kiến thống nhất giữa UBND cấp huyện và Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 10. Thời gian, thời lượng phát thanh

Đài cấp xã phát theo khung thời gian và thời lượng cố định, trừ trường hợp thông báo khẩn cấp, đột xuất và các đợt thông tin, tuyên truyền nhiệm vụ chính trị. Căn cứ điều kiện thực tế, Ủy ban nhân dân cấp huyện quy định chung cho địa bàn hoặc giao Ủy ban nhân dân cấp xã chủ động quy định cho phù hợp, bảo đảm yêu cầu sau:

1. Địa bàn thành phố Huế: Đài truyền thanh phường chỉ phát thông tin liên quan đến dân cư trên địa bàn, phát thanh tối đa 2 lần/ngày (01 lần buổi sáng, 01 lần buổi chiều), tối đa 15 phút/lần, tối đa 5 ngày/tuần (thứ 7 và chủ nhật chỉ phát khi có trường hợp khẩn cấp, đột xuất hoặc các nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền chính trị theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân thành phố Huế và các cơ quan có thẩm quyền).

2. Địa bàn các huyện và thị xã: Đài cấp xã phát thanh tối đa 2 lần/ngày (sáng, chiều), tối đa 45 phút/lần bao gồm cả thời gian tiếp sóng đài cấp trên, 7 ngày/tuần (tối đa 30 phút/lần đối với ngày thứ 7 và chủ nhật); Chú trọng tăng thời lượng nội dung thông tin tại cơ sở, đảm bảo tối thiểu 3 chương trình tự sản xuất/01 tuần.

3. Trong thời gian kỷ niệm các ngày lễ lớn, kỳ bầu cử, ứng phó với thiên tai, lũ lụt, các nhiệm vụ khẩn cấp, đột xuất, đài cấp xã thông tin, tuyên truyền theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai cấp Tỉnh, Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

Chương IV

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI BAN BIÊN TẬP ĐÀI CẤP XÃ

Điều 11. Ban Biên tập đài cấp xã

1. Thành lập Ban biên tập Đài cấp xã

a) Chủ tịch UBND cấp xã có trách nhiệm thành lập Ban biên tập đài cấp xã, bao gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban, nhân viên đài cấp xã và cộng tác viên. Ban biên tập đài cấp xã là những người hoạt động kiêm nhiệm (trừ nhân viên đài cấp xã) ở xã, phường, thị trấn được giao nhiệm vụ tổ chức hoạt động của đài cấp xã. Nhân viên đài cấp xã là người phụ trách Nhà văn hóa – Đài truyền thanh hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

b) Xây dựng và ban hành quy chế hoạt động của Ban biên tập đài cấp xã, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể và nguyên tắc hoạt động của Ban biên tập.

2. Trưởng ban biên tập đài cấp xã:

a) Do Chủ tịch, hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp tiếp nhận và kiêm nhiệm. Trưởng ban biên tập là người có phẩm chất chính trị, đạo đức và ý thức kỷ luật, trách nhiệm với công việc được giao; có kiến thức, kinh nghiệm trong hoạt động thông tin, tuyên truyền, viết bài, biên tập, phát thanh; nắm rõ quy trình, kỹ thuật vận hành máy móc, thiết bị của đài; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

b) Chỉ đạo, điều hành, quản lý, phụ trách chung hoạt động sản xuất, phát sóng và thời gian tiếp sóng của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã về toàn bộ hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

c) Phê duyệt nội dung thông tin đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã; ký xác nhận bản thảo nội dung thông tin đã kiểm duyệt và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đó.

d) Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực cho nhân viên của Đài Truyền thanh cấp xã.

đ) Chủ trì tổ chức các cuộc họp ít nhất 3 tháng 1 lần để đánh giá hoạt động của đài và triển khai các nội dung tuyên truyền trong thời gian tiếp theo.

e) Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cá nhân trong Đài Truyền thanh cấp xã theo quy định của pháp luật.

g) Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Phó Trưởng ban biên tập đài cấp xã

a) Do công chức văn hóa - xã hội cấp xã kiêm nhiệm có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất và triển khai thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Đài Truyền thanh cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng ban biên tập về các nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì biên tập, dàn dựng chương trình, thực hiện phát sóng tin, bài, thông báo đã qua kiểm duyệt.

c) Chủ trì tham mưu thực hiện kinh phí chi hoạt động thường xuyên của Đài Truyền thanh cấp xã.

d) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã củng cố nâng cấp, phát triển hệ thống truyền thanh cơ sở; xây dựng và phát triển lực lượng cộng tác viên nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã.

e) Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội dung và ký duyệt đối với các chương trình của địa phương trước khi phát trên sóng Đài Truyền thanh cấp xã khi được Trưởng ban biên tập ủy quyền.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban biên tập phân công. Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

4. Nhân viên đài cấp xã - Thành viên ban biên tập

a) Nhân viên đài cấp xã là người có đạo đức và ý thức kỷ luật, trách nhiệm với công việc được giao; có kiến thức, kỹ năng về viết bài, biên tập, phát thanh; nắm rõ quy trình, kỹ thuật vận hành máy móc, thiết bị của đài; có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

b) Viết, biên tập, dàn dựng nội dung các chương trình, trình lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt trước khi phát. Thực hiện tiếp âm, tiếp sóng của đài cấp trên theo quy định. Ghi Sổ nhật ký đài hàng ngày, báo cáo tình hình hoạt động của đài với cơ quan có thẩm quyền.

c) Quản lý tài sản của đài, kiểm tra và đề xuất sửa chữa hệ thống loa, cùm loa, đường dây loa, bảo đảm kỹ thuật vận hành máy móc, thiết bị thuộc hệ thống Đài Truyền thanh cấp xã. Lập biên bản báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng ban biên tập khi máy móc, thiết bị của đài truyền thanh cấp xã gặp sự cố kỹ thuật không thể tự sửa chữa.

d) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và kỹ thuật của trạm truyền thanh thôn, xóm, khu phố, tổ dân phố trên địa bàn cấp xã.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban biên tập phân công. Được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật (nếu có).

5. Cộng tác viên của Đài Truyền thanh cấp xã:

a) Viết và cộng tác tin, bài với Đài cấp xã và Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện.

b) Tham gia biên tập nội dung chương trình truyền thanh và các thông báo do Đài Truyền thanh cấp xã tự sản xuất.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban biên tập phân công

Điều 12. Chế độ, chính sách

1. Ban biên tập đài cấp xã được hưởng các chế độ phụ cấp theo quy định hiện hành.

2. Nhân viên đài cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp và bảo hiểm theo quy định hiện hành.

3. Ban biên tập và nhân viên đài cấp xã được tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ; được hưởng chế độ như cán bộ, công chức cấp xã khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

4. Cán bộ, công chức cấp xã nếu kiêm nhiệm Ban biên tập đài cấp xã được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định.

5. Các chế độ, chính sách của Ban biên tập và nhân viên Đài cấp xã được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2017 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được đăng tải và phát sóng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 13. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của đài cấp xã bao gồm: phụ cấp cho ban biên tập; kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị của đài; nhuận bút (nếu có).

2. Các chương trình phát thanh do ban biên tập đài cấp xã tự sản xuất được hưởng kinh phí nhuận bút và thù lao áp dụng thực hiện theo quy định về chi nhuận bút, chi thù lao đối với tác phẩm đăng trên các Trang thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử tổng hợp được quy định tại Điều 6 và Điều 7, Chương II, Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2017 Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được đăng tải và phát sóng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Căn cứ vào

điều kiện thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định mức Hệ số giá trị tin bài, nhưng không được vượt quá Khung hệ số tin bài theo quy định.

3. Nguồn kinh phí chi cho hoạt động của Đài cấp xã do cấp có thẩm quyền quyết định hàng năm. Hàng năm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thể thực hiện phương thức đặt hàng sản xuất các chương trình phát thanh phục vụ mục đích tuyên truyền, thông tin thời sự các hoạt động trên địa bàn tỉnh.

4. Kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng và mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho đài cấp xã do ngân sách cấp xã bảo đảm, khuyến khích huy động xã hội hóa. Trường hợp kinh phí đầu tư lớn, vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, hỗ trợ theo quy định.

5. Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí hoạt động của Đài Truyền thanh cấp xã được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và chế độ kế toán hiện hành.

Chương V

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ

Điều 14. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động truyền thanh cơ sở (bao gồm đài cấp huyện và đài cấp xã).

2. Chủ trì xây dựng và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chính sách đối với hoạt động truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật; triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động truyền thanh cơ sở.

3. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan phổ biến pháp luật, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho người làm truyền thanh cơ sở.

4. Tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin cho hệ thống truyền thanh cơ sở trên toàn tỉnh, tập trung vào các nội dung: tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, giáo dục truyền thống cách mạng và các nội dung khác theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị.

5. Hướng dẫn thực hiện và thống nhất quản lý hệ thống dữ liệu tổng hợp về hoạt động truyền thanh cơ sở, bao gồm: số lượng loa, cụm loa, người làm truyền thanh cơ sở và các thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về hoạt động truyền thanh cơ sở theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; định kỳ hoặc

đột xuất cung cấp thông tin, báo cáo, thống kê cho Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, khen thưởng và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cơ sở.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động truyền thanh cơ sở theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động hàng năm của đài cấp xã.

2. Chỉ đạo UBND cấp xã phối hợp chặt chẽ với các phòng, đơn vị chuyên môn cấp huyện quản lý toàn diện hoạt động của đài cấp xã về: nhân sự, hoạt động, nội dung thông tin trên đài cấp xã, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chính sách đối với hoạt động của đài cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách đối với đài cấp xã; phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động của đài cấp xã tại địa phương.

5. Tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin cho hệ thống đài cấp xã trên địa bàn, tập trung vào các nội dung: phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng cấp huyện.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về hoạt động của đài cấp xã tại địa phương theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; định kỳ hoặc đột xuất cung cấp thông tin, báo cáo, thống kê cho Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động xây dựng dữ liệu tổng hợp về hoạt động của đài cấp xã, phục vụ công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

7. Khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động truyền thanh cấp xã theo thẩm quyền.

8. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động của đài cấp xã theo thẩm quyền.

Điều 16. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chính sách đối với hoạt động của đài cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách đối với đài cấp xã; phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động của đài cấp xã tại địa phương.

3. Quản lý trực tiếp hoạt động của đài cấp xã và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về hoạt động của đài. Tổ chức cung cấp và quản lý nội dung thông tin của đài cấp xã. Đảm bảo nhân lực, kinh phí, điều kiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị để duy trì hoạt động của đài cấp xã trên địa bàn.

4. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá thực trạng trang thiết bị kỹ thuật, cơ sở vật chất, nhân sự của đài bảo đảm hoạt động truyền thanh trên địa bàn; lắng nghe ý kiến nhân dân, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý những bất cập, kiến nghị của nhân dân về hệ thống truyền thanh trên địa bàn.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về hoạt động của đài cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân cấp huyện; định kỳ hoặc đột xuất cung cấp thông tin, báo cáo, thống kê cho Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân chấp hành tốt các quy định của Quy chế này được cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ bị xử lý theo quy định.

Điều 18. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình